

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIẾN XƯƠNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST.

Ngày 04/5/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tuấn Vũ.

2. Bà Đoàn Thị Duyên.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Chu Tuấn A**, sinh năm 1982.

Nơi sinh: xã A, huyện T, tỉnh T. Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính Nam; con ông: Chu Văn H, sinh năm 1936; con bà: Đặng Thị L, sinh năm 1936; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út; vợ: chị Trần Thu P, sinh năm 1988; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; Nhân thân: Tháng 02 năm 2003 nhập ngũ vào Quân đội nhân dân Việt Nam, tháng 01/2006 xuất ngũ về địa phương. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 04/01/2021 đến ngày 08/01/2021. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

2. **Đinh Văn H**, sinh năm 1978.

Nơi sinh: xã A, huyện T, tỉnh T. Nơi cư trú: thôn T1, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính Nam; Con ông: Đinh Văn H, sinh năm 1950; Con bà: Mai Thị T, sinh năm 1947; Gia đình có 04 chị em, bị

cáo là con thứ ba; vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2016; Nhân thân: Tháng 02/1998 nhập ngũ vào Quân đội nhân dân Việt Nam, tháng 02/2000 xuất ngũ về địa phương; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 04/01/2021 đến ngày 08/01/2021. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

### **3. Phạm Trung K, sinh năm 1976.**

Nơi sinh: thị trấn T (nay là thị trấn K), huyện K, tỉnh Thái Bình Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính Nam; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1945; Con bà: Trương Thị X, sinh năm 1941 (đã chết); Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 04/01/2021 đến ngày 08/01/2021. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

#### *\* Bị hại:*

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

#### *\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Trần Thu Phương, sinh năm 1988. (có mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam – phòng giao dịch Lê Quý Đôn.

Địa chỉ: số 170 C, tổ 30, phố Lê Quý Đôn, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Chu Xuân C, theo giấy ủy quyền do Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số 3.0539.19 (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ ngày 03/01/2021, Chu Tuấn A điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI TUCSON, biển kiểm soát 17A-135.34, chở Đình Văn H đi từ thành phố Thái Bình về nhà. Khi đi đến địa phận thôn Độc Lập, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh

Thái Bình, A phát hiện thấy cây dành dành của chị Phạm Thị N, sinh năm 1981 trú tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình trồng ở trong chậu trước cửa nhà không có người trông coi nên nói với H: “Cái cây đẹp nhỉ”, Hiếu nói “đẹp thì lấy về chơi”. Do muốn trộm cắp cây dành dành về trồng làm cảnh nên A chở H quay lại đỗ xe trước cửa nhà chị Ngọt rồi cả hai xuống xe đi đến chậu cây dành dành. A phát hiện sợi dây cáp quần, khóa bảo vệ quanh gốc cây nên nói với H: “Như này không lấy được”, H đáp: “Về lấy kìm với thuổng lên mới lấy được”. A đồng ý rồi chở H về chỗ ở của mình. Đến nơi, A vào nhà bàn với H lấy kéo cắt bìa cattong rồi dùng keo nến dán biển số trước và sau của xe ô tô. H lấy chiếc kìm (dạng kìm cộng lực) và một chiếc thuổng có cán bằng tuýp sắt cho vào cốp xe ô tô, A điều khiển xe quay lại nhà chị N. Đến nơi, Hiếu xuống xe, dùng kìm cắt dây cáp quần bảo vệ cây nhưng kìm bị lỏng ốc nên không cắt được, A xuống xe nói với H: “Thôi không cắt được thì đi về”. A và H lên xe đi về, trên đường về, H có nói với A “Cái kìm đấy sao không cắt được”, A nói “cái kìm đấy nó hở thế phải vặn vào”. Khi về đến bờ hồ thị trấn Kiến Xương, Gọi điện cho Phạm Trung K, nói: ‘Ra ngoài cửa em nhờ tý việc’, K đồng ý. A chở H đến nhà K, K mở cửa A nói: “Anh cho em mượn chiếc kìm”. K vào nhà lấy kìm đưa cho H, H dùng kìm để sửa kìm cộng lực. Sửa xong H đưa trả kìm cho Kiên. Lúc này H nhìn ở đường trước cửa nhà K có một chiếc lớp xe đạp nên lấy mang lên xe ô tô. A rủ K đi chơi cùng nên Kiên đồng ý, A điều khiển xe chở H, Kiên quay lại nhà chị N rồi lùi xe vào sân nhà chị N. H cầm kìm cùng A xuống xe đi đến chỗ cây dành dành, H dùng kìm cắt đứt dây cáp quần bảo vệ ở gốc cây. Sau đó H lấy lớp xe và thuổng xuống, dùng thuổng đào đất xung quanh vòng cây rồi kéo ngã cây xuống. Do gốc cây còn vòng đất nặng nên A gọi K xuống khiêng cùng. K biết việc A và H trộm cắp cây dành dành nhưng do nể bạn bè nên đồng ý xuống khiêng cây giúp. H dùng lớp xe quấn quanh gốc cây rồi xỏ cán thuổng qua. H, K mỗi người cầm một đầu thuổng, A đỡ thân cây khiêng lên để cây vào cốp xe ô tô. H điều khiển xe, A ngồi ghế phụ, K ngồi ghế sau giữ cây đi về Tiền Hải. Khi đi đến cầu Rê thuộc thôn Bắc Sơn, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, A điều khiển xe để H xuống ghế sau giữ cây với K. Đến xã An Ninh, huyện Tiền Hải, H nói với A “Nhà anh chưa xây xong thì đưa về nhà em dâm đã”. A đồng ý, điều khiển xe chở cây đến nhà H rồi cả ba khiêng cây lấy được vào để trong vườn nhà H. Sau đó A chở H và K về nhà mình. H điều khiển xe ô tô của A chở K về nhà, sau đó quay lại nhà A ngủ.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá huyện Kiến Xương, kết luận: Trị giá 01 (một) cây cảnh có đặc điểm: Loại cây dành dành, chiều cao 3,3m tính từ gốc cây đến ngọn cuối cùng; đường

kính gốc 1,25cm; chiều cao từ gốc đến chỗ ra cành đầu tiên là 1,1m; thân cây cong, trên các cành có nhiều quả màu đỏ và màu vàng. Bầu đất bọc rễ cây hình trụ có đường kính 50cm, cao 30cm, tại thời điểm ngày 03/01/2021 là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 18/CT - VKSKX ngày 25/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s, i v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Chu Tuấn A.

Xử phạt bị cáo Chu Tuấn A từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Thời gian chấp hành tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; 65 Bộ luật hình sự. khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Đinh Văn H.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Thời gian chấp hành tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; 36 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Phạm Trung K.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung K 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 04 ngày bị tạm giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Do bị cáo không có việc làm ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Về trách nhiệm dân sự: chị Phạm Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: + 01 cây có đặc điểm: Loại cây dành dành, chiều cao 3,3m tính từ gốc cây đến ngọn cuối cùng; đường kính gốc 12,5cm; chiều cao từ gốc đến chỗ ra cành đầu tiên là 1,1m; thân cây cong, trên các cành có nhiều quả màu đỏ và màu vàng. Bầu đất bọc rễ cây hình trụ có đường kính 50cm, cao 30 cm, Công an huyện Kiến Xương đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị N.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (loại dao rọc giấy), chiều dài khi kéo hết lưỡi dao ra là 18cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 11cm, bản rộng 1,7cm, mũi dao bị gãy ngang; ốp dao bằng nhựa màu xanh dài 12cm, rộng 2,5cm, trên ốp dao có rãnh răng cưa; 01 đoạn keo nền màu trắng hình trụ, dài 16cm, đường kính 01cm; 01 lốp xe đạp màu đen đã qua sử dụng, đường kính trong của lốp là 65cm, mặt ngoài của lốp có chữ KENDA;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 02 đoạn dây cáp, mỗi đoạn dài 05m, đường kính 0,7cm, lõi cáp bằng các sợi kim loại màu trắng xoắn vào nhau, bên ngoài dây cáp bọc nhựa màu trắng, đầu mỗi đoạn có khuy, đầu còn lại có vết cắt sắc nhọn; 01 chiếc kìm bằng kim loại tối màu có chiều dài 15cm, mũi kìm nhọn, có chiều dài 6,5cm, vỏ bọc tay cầm bằng nhựa màu đỏ dài 09cm; 01 thuổng có cán bằng kim loại màu trắng, hình trụ dài 115cm, đường kính ngoài 03cm, bên trong rỗng, đường kính 2,5cm, lưỡi thuổng bằng kim loại dài 22cm, rộng 09cm, được hàn nối với cán thuổng, hai mặt lưỡi thuổng còn bám dính đất; 01 kìm (dạng kìm cộng lực) bằng kim loại dài 35cm, lưỡi kìm dài 09cm, một mặt lưỡi có dập nổi số 350, mặt còn lại dập số 14, tay cầm của kìm dài 26cm, sơn màu xanh, đường kính 1,5cm, tại hai đầu của cán cầm có bọc cao su màu đen dài 10cm.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định

trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 00 giờ ngày 03/01/2021 tại nhà ở của chị Phạm Thị N, sinh năm 1981 trú tại thôn Đ, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Chu Tuấn A cùng Đinh Văn H và Phạm Trung K đã có hành vi trộm cắp 01 (một) cây dành dành trồng trong chậu để trước cửa nhà chị Phạm Thị Ng có giá trị 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Đơn trình báo, lời khai của của bị hại là chị Phạm Thị N; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 08 giờ 00 ngày 03/01/2021 tại nhà chị Phạm Thị N, sinh năm 1981 trú tại thôn Đ, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám xét hồi 15 giờ 30 ngày 04/01/2021 tại chỗ ở của Chu Tuấn A và chỗ ở của Đinh Văn H; Bản ảnh hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 03/01/2021 tại thôn Độc Lập, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương; Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương; Lời khai của anh Lại Thế T, sinh năm 1975 trú tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Chu Tuấn Anh, Đinh Văn Hiếu, Phạm Trung Kiên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*

[4] Các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi đồng phạm giản đơn, chỉ vì nhu cầu, sở thích của cá nhân, các bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác,

lợi dụng đêm vắng, ít người qua lại, bị hại không trông coi các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của bị hại.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Chu Tuấn A được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam đạt danh hiệu Chiến sỹ giỏi quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục răn đe đối với các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Ngoài hình phạt tù điều luật còn quy định: Người phạm tội có thể bị phạt tiền, Hội đồng xét xử thấy tại thời điểm bị cáo phạm tội là lao động tự do, có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: 01 xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, đeo biển kiểm soát 17A-135.34; số máy G4NAJU191458, số khung RLUT9W13BKN009872, đã qua sử dụng là tài sản chung của bị cáo Chu Tuấn A và chị Trần Thu P vợ bị cáo, là tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam nay trả lại bị cáo Chu Tuấn Anh.

+ Tịch thu 02 đoạn dây cáp, mỗi đoạn dài 05m, đường kính 0,7cm, lõi cáp bằng các sợi kim loại màu trắng xoắn vào nhau, bên ngoài dây cáp bọc nhựa màu trắng, đầu mỗi đoạn có khuy, đầu còn lại có vết cắt sắc nhọn; 01 chiếc kìm bằng kim loại tối màu có chiều dài 15cm, mũi kìm nhọn, có chiều dài 6,5cm, vỏ bọc tay cầm bằng nhựa màu đỏ dài 09cm; 01 con dao (loại dao rọc giấy), chiều dài khi kéo hết lưỡi dao ra là 18cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 11cm, bản rộng 1,7cm, mũi dao bị gãy ngang; ốp dao bằng nhựa màu xanh dài 12cm, rộng 2,5cm, trên ốp dao có rãnh răng cưa; 01 thuổng có cán bằng kim loại màu trắng, hình trụ dài 115cm, đường kính ngoài 03cm, bên trong rỗng, đường kính 2,5cm, lưỡi thuổng bằng kim loại dài 22cm, rộng 09cm, được hàn nối với cán thuổng, hai mặt lưỡi thuổng còn bám dính đất; 01 kìm (dạng kìm cộng lực) bằng

kim loại dài 35cm, lưỡi kìm dài 09cm, một mặt lưỡi có dập nổi số 350, mặt còn lại dập số 14, tay cầm của kìm dài 26cm, sơn màu xanh, đường kính 1,5cm; tại hai đầu của cán cầm có vỏ bọc cao su màu đen. Tịch thu tiêu hủy 01 lốp xe đạp màu đen đã qua sử dụng, đường kính trong của lốp là 65cm, mặt ngoài của lốp có chữ KENDA; 01 đoạn keo nền màu trắng hình trụ, dài 16cm, đường kính 01cm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Phạm Thị N đã nhận lại 01 cây có đặc điểm: Loại cây dành dành, chiều cao 3,3m tính từ gốc cây đến ngọn cuối cùng; đường kính gốc 12,5cm; chiều cao từ gốc đến chỗ ra cành đầu tiên là 1,1m; thân cây cong, trên các cành có nhiều quả màu đỏ và màu vàng. Bầu đất bọc rễ cây hình trụ có đường kính 50cm, cao 30 cm. Chị Phạm Thị N không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh: Bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về áp dụng điều luật: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 50, điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chu Tuấn A.

Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 17; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn H.

Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 17; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 3, điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Trung K.

3. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Chu Tuấn A 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/5/2021).

Giao bị cáo Chu Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình theo dõi, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.



- Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/5/2021).

Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình theo dõi, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Trung K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 12 ngày (04 ngày tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 08/01/2021). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại phải thi hành là 05 tháng 18 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Buộc bị cáo Phạm Trung K phải khấu trừ thu nhập 500.000 đồng/tháng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Chu Tuấn A 01 xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, đeo biển kiểm soát 17A-135.34; số máy G4NAJU191458, số khung RLUT9W13BKN009872, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công 02 đoạn dây cáp, mỗi đoạn dài 05m, đường kính 0,7cm, lõi cáp bằng các sợi kim loại màu trắng xoắn vào nhau, bên ngoài dây cáp bọc nhựa màu trắng, đầu mỗi đoạn có khuy, đầu còn lại có vết cắt sắc nhọn; 01 chiếc kìm bằng kim loại tối màu có chiều dài 15cm, mũi kìm nhọn, có chiều dài 6,5cm, vỏ bọc tay cầm bằng nhựa màu đỏ dài 09cm; 01 con dao (loại dao rọc giấy), chiều dài khi kéo hết lưỡi dao ra là 18cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 11cm, bản rộng 1,7cm, mũi dao bị gãy ngang, ốp dao bằng nhựa màu xanh dài 12cm, rộng 2,5cm, trên ốp dao có rãnh răng cưa; 01 thuổng có cán bằng kim loại màu trắng, hình trụ dài 115cm, đường kính ngoài 03cm, bên trong rỗng, đường kính 2,5cm, lưỡi thuổng bằng kim loại dài 22cm, rộng 09cm, được hàn nối với cán thuổng, hai mặt lưỡi thuổng còn bám dính đất; 01 kìm (dạng kìm cộng lực) bằng kim loại dài 35cm, lưỡi kìm dài 09cm, một mặt lưỡi có dập nổi số 350, mặt còn lại dập số 14, tay cầm của kìm dài 26cm, sơn màu xanh, đường kính 1,5cm; tại hai đầu của cán cầm.

Tịch thu tiêu hủy 01 lốp xe đạp màu đen đã qua sử dụng, đường kính trong của lốp là 65cm, mặt ngoài của lốp có chữ KENDA; 01 đoạn keo nền màu trắng hình trụ, dài 16cm, đường kính 01cm;

*(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).*

4. Về án phí: Bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Chu Tuấn A, Đinh Văn H, Phạm Trung K, người có quyền lợi liên quan chị Trần Thu Phương có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt bị hại chị Phạm Thị N, người có quyền lợi liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Phan Anh Tuấn**



